

Bản án số: **40** /2020/HS-ST
Ngày 08-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- *Thphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Lê Thị Ngọc Diệp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, Thphố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Thphố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST -HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1975, tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: tổ 25, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ(sinh năm 1924) và bà Hồ Thị Tr(sinh năm 1941); gia đình có 07 người con, bị cáo là con thứ sáu; tiền án: không; tiền sự : không; nhân thân: tốt; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:*

Anh Phạm Quốc H, sinh năm: 1991; trú tại: tổ 29, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Nguyễn Thị Qu, sinh năm: 1984; Trú tại số 175 đường H, tổ 20, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị Huyền Ch, sinh năm 1997, trú tổ 15, H, C, Đà Nẵng.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/7/2019, Phạm Quốc H thông qua Châu Văn Á và Nguyễn Văn L giới thiệu nên đã gặp và được Nguyễn Công Thcho mượn 20.000.000 đồng (Hai

mười triệu đồng) hẹn trong thời hạn 02 tháng phải trả. Đến thời hạn trả nợ theo như thỏa thuận nhưng H không có tiền trả nên khi thấy số điện thoại của Á, L gọi đến thì H không nghe máy.

Đến ngày 20.10.2019, L tìm kiếm và biết được nơi H đang làm việc nên điện thoại hẹn Á đi đến gặp H ở tại địa chỉ số 65 Võ Văn Ninh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để đòi nợ. Á nhờ Nguyễn Ngọc V dùng xe mô tô BKS: 43G1 - 316.26 chở Á đi. Trên đường đi Á nói rõ việc H nợ tiền Thên Á đến gặp H để đòi nợ, V đồng ý chở Á đến địa điểm như đã hẹn với L. Khi đến nơi, V dùng xe để Á đi bộ đến chỗ L và H đang đứng. Khi nghe H nói vì không có tiền trả nợ nên không nghe điện thoại thì ngay lập tức Á dùng tay tát vào mặt H một tát. Ngay sau đó, L nói H cùng đi với L và Á đến gặp Th để giải quyết việc nợ nần, H đồng ý đi cùng và tự mình điều khiển xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 chở theo Á ngồi sau, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43G1-382.71 và Nguyễn Ngọc V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43G1-316.26 đi một mình. Trên đường đi, L nói với cả bọn vào quán cà phê Hồng Phúc tại địa chỉ: số 610 đường Tôn Đức, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng để nói chuyện. Tại đây, H xin L và Á được trả dần từng ít một nhưng L, Á không đồng ý. Mặc dù biết xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 không phải của H nhưng L và Á vẫn yêu cầu H mang cầm cố xe để trả ngay tiền cho Th. Ngay sau đó, cả bọn cùng H đi đến tiệm cầm đồ của Chị Nguyễn Thị Qu tại địa chỉ số 175 đường Hòa An, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng để H cầm cố xe nhưng chị Quyên không nhận cầm cố vì không có giấy đăng ký xe. Trong lúc này, Á điện thoại trao đổi hẹn Th mang theo giấy nhận nợ của H đồng thời nói cả bọn cùng đi đến quán nhậu Cây Khế để cùng bàn bạc, giải quyết.

Th điều khiển xe mô tô hiệu Future Fi BKS: 43G1 - 278.01 đến quán Cây Khế như đã hẹn với Á. Tại quán, sau khi Th đưa tờ giấy mượn tiền ra, L cùng đồng bọn yêu cầu H viết thêm vào tờ giấy nội dung là cầm cố xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 cho Th nếu không trả được nợ, nghe vậy H xin không phải cầm cố xe vì xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 không phải của H. Ngay lập tức, L lớn tiếng nạt nộ, buộc H phải miễn cưỡng viết nội dung cầm cố xe theo yêu cầu, Th cầm giấy đọc lại, thống nhất nội dung đã ghi thêm rồi cất lại tờ giấy mượn nợ. Liên sau đó, theo yêu cầu của L cùng đồng bọn, H miễn cưỡng điều khiển xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 đến để ở nhà Th. Sau khi ra về, H đã đến Cơ quan Công an trình báo nội dung vụ việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTS ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng kết luận: xe máy hiệu Honda Airblade, BKS: 43G1 - 370.46 màu xám đen trị giá 43.240.000đ (*Bốn mươi ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng*)

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSCL ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cưỡng đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù giam.

+ Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự ra đầu thú, cam đoan sẽ không bao giờ tái phạm, phấn đấu trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 11 giờ ngày 20/10/2019, tại địa chỉ số 400/14 đường Trường Chinh, thuộc địa bàn phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Châu Văn Á, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Công Thv và Nguyễn Văn L, đã có hành vi dùng tay tát, dùng lời nói đe dọa, uy hiếp tinh thần, buộc Phạm Quốc H phải miễn cưỡng viết giấy thế chấp và giao xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 trị giá 43.240.000đ để trả nợ cho Th.

Hành vi của Châu Văn Á, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Công Th cùng các tang vật trong vụ án gồm 01 tờ giấy mượn tiền; Xe mô tô hiệu Airblade màu đen - xám BKS: 43G1 - 370.46; Xe mô tô hiệu Airblade màu đen - xám, BKS: 43G1 - 316.26; Xe mô tô hiệu Future Fi, BKS: 43G1 - 278.01 đã được xem xét, xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn L, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn L đã bỏ trốn tại địa phương đến ngày 12/5/2020, Lra đầu thú và khai toàn bộ nội dung sự việc.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu Tội: “Cưỡng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại 1 Điều 170 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, Châu Văn Á, Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Công Thvà Nguyễn Văn L có hành vi dùng tay tát, đe dọa, uy hiếp Anh Phạm Quốc H khiến anh H hoảng loạn, sợ sệt, miễn cưỡng viết giấy thế chấp và giao xe mô tô BKS: 43G1 - 370.46 trị giá 43.240.000đ để trả nợ cho Th, hành vi của Á,V, Th, Lđã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe, danh dự của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải xử phạt thích đáng.

Xét vai trò, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là đồng phạm giản đơn, xuất phát từ việc phạm tội của Á,V, Th, Lcó một phần lỗi của người bị hại Phạm Quốc H, lỗi là do bị hại H mượn tiền của Th, khi mượn tiền 02 bên thỏa thuận 02 tháng sẽ trả, nhưng đến thời hạn trả nhưng H không có tiền trả nên khi có số điện thoại của Á và Lgọi đến thì H không nghe máy. Chính vì H không trả nợ cho Thvà không nghe điện thoại nên L tìm H và Lđiện cho Á đến gặp H để đòi nợ, Á nhờ V chở Á đi, trên đường đi Á nói với V việc H nợ tiền Thcho V biết và V đồng ý chở Á đến địa điểm hẹn với L, sau đó L nói với H cùng đi với L và Á đến gặp Thđể giải quyết nợ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại Phạm Quốc H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo ra đầu thú, cha của bị cáo là ông Nguyễn Văn Đcó công với cách mạng và đã được Hội đồng Bộ trưởng Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng H chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và đã được Công an thành phố Đà Nẵng tặng giấy khen vì đã từng tham gia truy bắt tội phạm. Do đó cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Lead, BKS: 43G1-382.71, qua điều tra xác định xe trên do Chị Nguyễn Thị Huyền Ch đăng ký sở hữu, chị Ch cho Lmượn sử dụng, không biết Ldùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe trên cho chị Ch là có cơ sở nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”

2/ Về căn cứ điều khoản và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4/Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa An;
- UBND phường Hòa Phát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

